

Bản án số:186/2022/HS-ST

Ngày: 07 – 07 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Vĩ

Các Hội thẩm nhân dân:1.Ông Nguyễn Hưng
2.Bà Nguyễn Thị Tú Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột: Ông Hà Văn Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 07 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:167/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 06 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 22/6/1986; Tại: Tỉnh Hải Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Nơi ở hiện tại: Không có. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 5/12, Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1958; Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1962. Hiện trú tại: xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Gia đình bị cáo có 04 chị em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Bị cáo có vợ là Đỗ Thị H (sinh năm 1987, đã ly hôn) và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án 01; Tại Bản án số 245/2019/HS-ST ngày 16/9/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 01 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, đến ngày 22/5/2020 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 01; Ngày 09/12/2020, bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức: Phạt tiền 1.500.000 đồng; xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt: Cảnh cáo (tại Quyết định số 004598/QĐ-XPHC). Bị cáo chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân: Ngày 02/7/2019, bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép

chất ma túy, hình thức phạt: Cảnh cáo (tại Quyết định số 000803/QĐ-XP/KLB). Bị cáo đã được xóa tiền sự.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/01/2022. Quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn. Ngày 28/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định truy nã bị cáo. Bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã và bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 08/5/2022, cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

-Bị hại: Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ-Vệ Sĩ chuyên nghiệp H.

Địa chỉ: 33 B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Khúc Tài H; sinh năm: 1961 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 17 N, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đinh Xuân T: sinh năm: 1950 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 22/4/6 L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Ông Nguyễn Ngọc Phúc: sinh năm: 1959 (Vắng mặt).

Địa chỉ: xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Nguyễn Tuấn H; sinh năm: 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Hẻm 369 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

4. Ông Bùi Tuấn D; sinh năm: 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc Đ là người đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích.

Vào khoảng 22 giờ ngày 31/8/2021, Đ và Bùi Tuấn D (sinh năm 1980; trú tại: Thôn 16, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk) rủ nhau trèo qua tường rào, vào bên trong Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk cũ, ở địa chỉ: Số 02 đường Mai Hắc Đế, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tìm tài sản để trộm cắp. Hiện, Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk cũ đã bàn giao trụ sở cho Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk quản lý. Vào ngày 31/7/2019, Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk ký hợp đồng dịch vụ bảo vệ với Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Bảo vệ - Vệ sĩ chuyên nghiệp H, ở địa chỉ: 33 Bà Triệu, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, để bảo vệ, giữ gìn an ninh trật tự tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk cũ. Công ty H phân công ông Khúc Tài H (sinh năm 1961; trú tại: 17 Ngô Gia Tự,

thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk) có nhiệm vụ bảo vệ toàn bộ khuôn viên Bệnh viện từ tháng 9/2019 cho đến nay. Khi vào bên trong, Đ và D vào trong các phòng ở tầng trệt của bệnh viện, tháo các đồ vật, gồm: Khung cửa sắt, cánh quạt trần, chân bàn, móc treo đồ, thanh sắt tròn rồi khiêng ra ngoài để ở vỉa hè đường Y Ngông, phường Tân Thành. Sau đó, Đ, D gặp người chạy xe ôm là ông Đinh Xuân T rồi nhờ ông T điều khiển xe chở số tài sản vừa trộm cắp được đi cất giấu thì ông T đồng ý chở đi nhưng không biết tài sản là do trộm cắp mà có. Khi ông T đang chở tài sản đi cất giấu thì bị Công an phường Tân Thành phát hiện, triệu tập ông Thành, Đ và D làm việc, sau đó chuyển giao vụ việc cùng 22 kg sắt, gồm: Khung cửa sổ, chân bàn, thanh sắt tròn, cánh quạt, móc treo đồ, là vật chứng của vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Damsan, biển số 47K4-3784, do ông Đinh Xuân Thành giao nộp, để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 187/KL-HĐĐGTS ngày 25/9/2021 của Hồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 22 kg sắt phế liệu các loại: Khung cửa sổ, chân bàn, sắt tròn, cánh quạt, móc treo đồ, trị giá 198.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 181/CT-VKS TPBMT ngày 06 tháng 06 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Nguyễn Ngọc Đ từ: 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ ngày 08/05/2022.

*Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong vụ án này còn có đối với Bùi Tuấn D là người tham gia trộm cắp tài sản cùng bị cáo Nguyễn Ngọc Đ. Do D chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản và tài sản bị chiếm đoạt có trị giá dưới 2.000.000 đồng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử phạt hành chính đối với D, hình thức Phạt tiền: 1.500.000 đồng, theo quy định

tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của chính phủ, là phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Đ và Bùi Tuấn D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử phạt hành chính, hình thức Cảnh cáo, theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của chính phủ, là phù hợp.

Trong vụ án này còn có người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Ngọc Đ và Bùi Tuấn D. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên tách hành vi của đối tượng ra khỏi vụ án tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

- Quá trình điều tra xác định, 22 kg sắt phế liệu các loại: Khung cửa sổ, chân bàn, sắt tròn, cánh quạt, móc treo đồ là tài sản do ông Khúc Tài H có nhiệm vụ quản lý, bảo vệ. Do vậy, ngày 10/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả tài sản cho ông Hnhận quản lý là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô biển số 47K4-3784, quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Đinh Xuân T. Khi ông T sử dụng xe mô tô biển số 47K4-3784 chở sắt phế liệu do Nguyễn Ngọc Đ và Bùi Tuấn D nhờ thì ông Thành không biết các tài sản là do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với ông Thành và ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe mô tô, biển số 47K4-3784 cho ông Thành nhận sử dụng là phù hợp.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Ngọc Đ không tranh luận gì thêm thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã gây ra đề nghị HĐồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất vì bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện, phù hợp với toàn bộ vật chứng đã thu được ... Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác nên vào khoảng 22 giờ ngày 31/8/2021, tại khu vực bên trong Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk cũ, ở địa chỉ: 02 đường Mai Hắc Đế, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đã lén lút trộm cắp tài sản, 22 kg sắt phế liệu, trị giá 198.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ hai triệu đồng đến dưới năm triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”

a).....;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;”.

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo với hành vi phạm tội của mình. Phạm tội gây thiệt hại không lớn. Do đó cần xem xét để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, là một trong những quyền về tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; thế nhưng chỉ vì ham lợi bất chính không chịu lao động, không có thu nhập nhằm đáp ứng nhu cầu cuộc sống của bản thân, mà bị cáo đã không tôn trọng pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác, cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do bị cáo gây ra. Trước lần phạm tội này, Ngày 16/9/2019, bị cáo Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 01 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, tại Bản án số 245/2019/HS-ST. Mặc dù chấp hành xong hình phạt tù, tuy nhiên bị cáo chưa được xóa án tích và không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục

phạm tội. Do đó cần phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian như Viện kiểm sát đề nghị mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội; đồng thời đủ sức răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3]. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trong vụ án này còn có đối với Bùi Tuấn D là người tham gia trộm cắp tài sản cùng bị cáo Nguyễn Ngọc Đ. Do D chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản và tài sản bị chiếm đoạt có trị giá dưới 2.000.000 đồng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử phạt hành chính đối với D, hình thức Phạt tiền: 1.500.000 đồng, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của chính phủ, là phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Đ và Bùi Tuấn D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử phạt hành chính, hình thức Cảnh cáo, theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của chính phủ, là phù hợp.

Trong vụ án này còn có người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Ngọc Đ và Bùi Tuấn D. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên tách hành vi của đối tượng ra khỏi vụ án tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

- Chấp nhận ngày 10/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả tài sản cho ông Khúc Tài H nhận quản lý 22 kg sắt phế liệu các loại: Khung cửa sổ, chân bàn, sắt tròn, cánh quạt, móc treo đồ là tài sản do ông Khúc Tài H có nhiệm vụ quản lý, bảo vệ phù hợp.

-Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe mô tô, biển số 47K4-3784 cho của ông Đinh Xuân nhận sử dụng là phù hợp.

[4]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 22 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc Đ:09(Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ ngày 08/05/2022.

2.Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm văn Vĩ